

BIỂU MẪU
TỔNG HỢP CÁC
MẪU HỢP ĐỒNG
ỦY QUYỀN

MỤC LỤC

1. Hợp đồng ủy quyền
 2. Hợp đồng ủy quyền (chuyển nhượng quyền sử dụng đất)
 3. Hợp đồng ủy quyền quản lý vận hành, bảo trì và quản lý cho thuê nhà ở công vụ
 4. Hợp đồng ủy quyền bán nhà ở
 5. Hợp đồng ủy quyền bất động sản
 6. Hợp đồng ủy quyền bán nhà ở
-

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG ỦY QUYỀN

Tại Ủy ban nhân dân quận (huyện).....thành phố
Hà Chí Minh (*Trường hợp việc chứng thực được thực hiện ngoài trụ sở thì ghi địa điểm
thực hiện chứng thực và Ủy ban nhân dân quận (huyện), chúng tôi gồm có:*

Bên ủy quyền (sau đây gọi là Bên A):

Ông (Bà):.....

Sinh ngày:

Chứng minh nhân dân số:cấp ngày
tại.....

Hộ khẩu thường trú: (*Trường hợp không có hộ khẩu thường trú thì ghi đăng ký tạm trú*)
.....

Hoặc có thể chọn một trong các chủ thể sau:

1. Chủ thể là vợ chồng:

Ông :

Sinh ngày:

Chứng minh nhân dân số:cấp ngày
tại.....

Hộ khẩu thường trú:
.....

Cùng vợ là bà:

Sinh ngày:

Chứng minh nhân dân số:cấp ngày
tại.....

Hộ khẩu thường trú:(*Trường hợp vợ chồng có hộ khẩu thường trú khác nhau, thì ghi hộ
khẩu thường trú của từng người*).
.....

2. Chủ thể là hộ gia đình:

Họ và tên chủ hộ:

Sinh ngày:

Chứng minh nhân dân số:cấp ngày
tại.....

Hộ khẩu thường trú:.....
.....

Các thành viên của hộ gia đình:

- Họ và tên:

Sinh ngày:

Chứng minh nhân dân số:cấp ngày
.....

tại.....
Hộ khẩu thường trú:.....
.....

** Trong trường hợp các chủ thể nêu trên có đại diện thì ghi:*

Họ và tên người đại diện:
Sinh ngày:
Chứng minh nhân dân số:cấp ngày
tại.....
Hộ khẩu thường trú:.....
.....

Theo giấy ủy quyền (trường hợp đại diện theo ủy quyền) số:
ngàydolập

3.. Chủ thể là tổ chức:

Tên tổ chức:
Trụ sở:
Quyết định thành lập số:.....ngày.....tháng năm.....
docấp.
Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số:ngày..... tháng năm.....
docấp.
Số Fax:Số điện thoại:
Họ và tên người đại diện:
Chức vụ:
Sinh ngày:
Chứng minh nhân dân số:cấp ngày
tại.....

Bên được ủy quyền (sau đây gọi là Bên B):

(Chọn một trong các chủ thể nêu trên)

.....
.....
.....
.....
.....

Nay hai bên đồng ý việc giao kết hợp đồng ủy quyền với các thỏa thuận sau đây:

ĐIỀU 1 PHẠM VI ỦY QUYỀN

Ghi cụ thể nội dung công việc ủy quyền, phạm vi ủy quyền mà bên B có nghĩa vụ thực hiện nhân danh bên A.

.....
.....
.....

.....

.....

ĐIỀU 2
THỜI HẠN ỦY QUYỀN

Thời hạn ủy quyền là.....kể từ ngày.....

ĐIỀU 3
THÙ LAO

Thù lao hợp đồng (nếu có) do các bên tự thỏa thuận. Nếu ủy quyền có thù lao cần ghi rõ thời gian, phương thức thanh toán thù lao (kể cả trong trường hợp đơn phương đình chỉ thực hiện hợp đồng ủy quyền)

.....

.....

.....

.....

ĐIỀU 4
NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN A

1. Bên A có các nghĩa vụ sau đây:
- a. Cung cấp thông tin, tài liệu và phương tiện cần thiết để bên B thực hiện công việc;
 - b. Chịu trách nhiệm về cam kết do bên B thực hiện trong phạm vi ủy quyền;
 - c. Thanh toán chi phí hợp lý mà bên B đã bỏ ra để thực hiện công việc được ủy quyền và trả thù lao cho bên B, nếu có thỏa thuận về việc trả thù lao.
2. Bên A có các quyền sau đây:
- a. Yêu cầu bên B thông báo đầy đủ về việc thực hiện công việc ủy quyền;
 - b. Yêu cầu bên B giao lại tài sản, lợi ích thu được từ việc thực hiện công việc ủy quyền, nếu không có thỏa thuận khác;
 - c. Được bồi thường thiệt hại, nếu bên B vi phạm các nghĩa vụ đã thỏa thuận.

ĐIỀU 5
NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN B

1. Bên B có các nghĩa vụ sau đây:
- a. Thực hiện công việc ủy quyền theo ủy quyền và báo cho bên A về việc thực hiện công việc đó;
-

- b. Báo cho người thứ ba trong quan hệ thực hiện ủy quyền về thời hạn, phạm vi ủy quyền và việc sửa đổi, bổ sung phạm vi ủy quyền;
- c. Bảo quản, giữ gìn tài liệu và phương tiện được giao để thực hiện việc ủy quyền;
- d. Giữ bí mật thông tin mà mình biết được trong khi thực hiện ủy quyền;
- đ. Giao lại cho bên A tài sản đã nhận và những lợi ích thu được trong khi thực hiện ủy quyền theo thỏa thuận hoặc theo quy định của pháp luật;
- e. Bồi thường thiệt hại do vi phạm các nghĩa vụ đã thỏa thuận trong hợp đồng;

2. Bên B có các quyền sau đây:

- a. Yêu cầu bên A cung cấp thông tin, tài liệu và phương tiện cần thiết nhằm thực hiện công việc ủy quyền;
- b. Hưởng thù lao, được thanh toán chi phí hợp lý mà mình đã bỏ ra để thực hiện công việc ủy quyền.

ĐIỀU 6

VIỆC NỘP LỆ PHÍ CHỨNG THỰC

Lệ phí chứng thực Hợp đồng này do bên..... chịu trách nhiệm nộp.

ĐIỀU 7

PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Trong quá trình thực hiện hợp đồng ủy quyền mà phát sinh tranh chấp, các bên cùng thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không thương lượng được, thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu toà án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 8

CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

- 1. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối hoặc ép buộc
- 2. Thực hiện đúng và đầy đủ tất cả các thỏa thuận đã ghi trong Hợp đồng này.
- 3. Các cam đoan khác....

ĐIỀU 9

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

1. Hai bên công nhận đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình, ý nghĩa và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này.

2. Hai bên đã tự đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và ký vào Hợp đồng này trước sự có mặt của Người có thẩm quyền chứng thực.

Hoặc có thể chọn một trong các trường hợp sau đây:

- Hai bên đã tự đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và ký, điểm chỉ vào Hợp đồng này trước sự có mặt của Người có thẩm quyền chứng thực;

- Hai bên đã tự đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và điểm chỉ vào Hợp đồng này trước sự có mặt của Người có thẩm quyền chứng thực;

- Hai bên đã nghe Người có thẩm quyền chứng thực đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và ký vào Hợp đồng này trước sự có mặt của Người có thẩm quyền chứng thực;

- Hai bên đã nghe Người có thẩm quyền chứng thực đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và ký, điểm chỉ vào Hợp đồng này trước sự có mặt của Người có thẩm quyền chứng thực;

- Hai bên đã nghe Người có thẩm quyền chứng thực đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và điểm chỉ vào Hợp đồng này trước sự có mặt của Người có thẩm quyền chứng thực;

- Hai bên đã nghe người làm chứng đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và ký vào Hợp đồng này trước sự có mặt của Người có thẩm quyền chứng thực;

- Hai bên đã nghe người làm chứng đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và ký, điểm chỉ vào Hợp đồng này trước sự có mặt của Người có thẩm quyền chứng thực;

- Hai bên đã nghe người làm chứng đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và điểm chỉ vào Hợp đồng này trước sự có mặt của Người có thẩm quyền chứng thực;

3. Hợp đồng này có hiệu lực từ.....

Bên A

(ký, điểm chỉ và ghi rõ họ tên)

Bên B

(ký, điểm chỉ và ghi rõ họ tên)

LỜI CHỨNG CỦA NGƯỜI CÓ THẨM QUYỀN CHỨNG THỰC

Ngày tháng năm(bằng chữ.....)

(Trường hợp chứng thực ngoài giờ làm việc hoặc theo đề nghị của người yêu cầu chứng thực được thực hiện ngoài giờ làm việc, thì ghi thêm giờ, phút và cũng ghi bằng chữ trong dấu ngoặc đơn)

Tại Ủy ban nhân dân quận (huyện) thành phố Hồ Chí Minh.

(Trường hợp việc chứng thực được thực hiện ngoài trụ sở, thì ghi địa điểm thực hiện chứng thực và Ủy ban nhân dân)

Tôi (ghi rõ chức vụ của người thực hiện chứng thực),
.....(quận (huyện) thành phố Hồ
Chí Minh.

Chứng thực:

- Hợp đồng ủy quyền này được giao kết giữa Bên A là và Bên B là; các bên đã tự nguyện thỏa thuận giao kết Hợp đồng và cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung Hợp đồng;

- Tại thời điểm chứng thực, các bên đã giao kết Hợp đồng có năng lực hành vi dân sự phù hợp theo quy định của pháp luật;

- Nội dung thỏa thuận của các bên trong Hợp đồng phù hợp với pháp luật, đạo đức xã hội;

- Các bên giao kết đã đọc Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong Hợp đồng và đã ký vào Hợp đồng này trước sự có mặt của tôi;

Hoặc có thể chọn một trong các trường hợp sau đây:

- Các bên giao kết đã đọc Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong Hợp đồng và đã ký, điểm chỉ vào Hợp đồng này trước sự có mặt của tôi;

- Các bên giao kết đã đọc Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong Hợp đồng và đã điểm chỉ vào Hợp đồng này trước sự có mặt của tôi;

- Các bên giao kết đã nghe Người có thẩm quyền chứng thực đọc Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong Hợp đồng đã ký và điểm chỉ vào Hợp đồng này trước sự có mặt của tôi;

- Các bên giao kết đã nghe Người có thẩm quyền chứng thực đọc Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong Hợp đồng và đã điểm chỉ vào Hợp đồng này trước sự có mặt của tôi;

- Các bên giao kết đã nghe Người có thẩm quyền chứng thực đọc Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong Hợp đồng và đã ký vào Hợp đồng này trước sự có mặt của tôi;

- Các bên giao kết đã nghe người làm chứng đọc Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong Hợp đồng đã ký và điểm chỉ vào Hợp đồng này trước sự có mặt của tôi;

- Các bên giao kết đã nghe người làm chứng đọc Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong Hợp đồng và đã điểm chỉ vào Hợp đồng này trước sự có mặt của tôi;

- Các bên giao kết đã nghe người làm chứng đọc Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong Hợp đồng và đã ký vào Hợp đồng này trước sự có mặt của tôi;

- Hợp đồng này được lập thành bản chính (mỗi bản chính gồm tờ, ...trang), cấp cho:
- + Bên A bản chính;
 - + Bên B bản chính;
 - + Lưu tại Phòng Tư pháp một bản chính.

Số chứng thực..... , quyền số TP/CC-

Người có thẩm quyền chứng thực
(ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên, chức vụ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

HỢP ĐỒNG ỦY QUYỀN

(chuyển nhượng quyền sử dụng đất)

BÊN ỦY QUYỀN : (Gọi tắt là bên A)

Họ tên Ông :

Năm sinh :

Chứng minh nhân dân số :

.....

Thường trú tại :

.....

Họ tên Bà :

Năm sinh :

Chứng minh nhân dân số :

.....

Thường trú tại :

.....

Là người được sử dụng quyền sử dụng đất tọa lạc tại thửa đất số:, tờ bản đồ số:, Phường:, Quận:, TP. Hồ Chí Minh theo:

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số.....do.....cấp ngày :.....

Trước bạ ngày:.....

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN : (Gọi tắt là bên B)

Họ tên Ông :

Năm sinh :

Chứng minh nhân dân số :

.....

Thường trú tại :
.....

Họ tên Bà :

Năm sinh :

Chứng minh nhân dân số :
.....

Thường trú tại :
.....

Bằng hợp đồng này, Bên ủy quyền đồng ý ủy quyền cho Bên được ủy quyền với những thỏa thuận sau đây:

ĐIỀU 1:

PHẠM VI ỦY QUYỀN

Bên ủy quyền ủy quyền cho Bên được ủy quyền ký kết và làm thủ tục chuyển nhượng quyền sử dụng đất của bên ủy quyền đối với thửa đất nêu trên. Nhân danh Bên ủy quyền, Bên được ủy quyền thực hiện các việc sau đây:

Tạo điều kiện cho bên nhận chuyển nhượng tìm hiểu các thông tin về thửa đất nêu trên;

Thỏa thuận với bên nhận chuyển nhượng về các điều khoản trong nội dung hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất.

Cùng bên nhận chuyển nhượng thực hiện thủ tục công chứng hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại các cơ quan có thẩm quyền.

- Cùng bên nhận chuyển nhượng thực hiện đúng các thỏa thuận trong hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, tạo điều kiện cho bên nhận chuyển nhượng hoàn tất thủ tục chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với thửa đất nêu trên tại văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất.

ĐIỀU 2:

THỜI HẠN ỦY QUYỀN

Thời hạn ủy quyền là:kể từ ngày :.....cho đến ngày:.....

ĐIỀU 3:

NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN ỦY QUYỀN

1. Bên ủy quyền có các nghĩa vụ sau đây:

- Giao bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số do cấp ngày, và cung cấp thông tin, tài liệu, phương tiện cần thiết để Bên được ủy quyền thực hiện công việc được ủy quyền;
- Chịu trách nhiệm về những việc đã giao cho Bên được ủy quyền thực hiện;

Thanh toán cho Bên được ủy quyền các chi phí hợp lý khi thực hiện các việc được ủy quyền;

Trả thù lao cho bên được ủy quyền với số tiền là :.....

- Chịu trách nhiệm nộp lệ phí công chứng hợp đồng ủy quyền này.

2. Bên ủy quyền có các quyền sau đây :

- Yêu cầu Bên được ủy quyền thông báo đầy đủ về việc thực hiện công việc thuộc phạm vi ủy quyền nêu trên;

ĐIỀU 4:

NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN

1. Bên được ủy quyền có các nghĩa vụ sau đây :

- Bảo quản, giữ gìn bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số.....do.....cấp ngàyvà các tài liệu, phương tiện đã được giao để thực hiện việc ủy quyền;
- Thực hiện công việc theo ủy quyền và báo cho Bên ủy quyền về tiến độ và kết quả thực hiện;

2. Bên được ủy quyền có các quyền sau đây:

- Yêu cầu Bên ủy quyền cung cấp thông tin, tài liệu, phương tiện cần thiết để thực hiện công việc được ủy quyền;
- Được thanh toán các chi phí hợp lý để thực hiện các việc được ủy quyền nêu trên và được nhận thù lao như đã thỏa thuận .
- Giao cho Bên ủy quyền toàn bộ số tiền thu được từ việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với thửa đất nêu trên;

ĐIỀU 5:

CÁC THỎA THUẬN KHÁC

Việc sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ hợp đồng này phải lập thành văn bản trước khi thực hiện hợp đồng này và phải được Văn phòng công chứng Chợ Lớn chứng nhận mới có giá trị để thực hiện .

ĐIỀU 6:

CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Bên ủy quyền và Bên được ủy quyền chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cùng cam đoan sau đây:

1. Đã khai đúng sự thật và tự chịu trách nhiệm về tính chính xác của những thông tin về nhân thân đã ghi trong hợp đồng này.
2. Thực hiện đúng và đầy đủ tất cả những thoả thuận đã ghi trong hợp đồng này, nếu bên nào vi phạm mà gây thiệt hại, thì phải bồi thường cho bên kia hoặc cho người thứ ba (nếu có) .

ĐIỀU 7:

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

1. Hai bên đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình, ý nghĩa và hậu quả pháp lý của việc công chứng này, sau khi đã được nghe lời giải thích của Công chứng viên dưới đây.

2. Hai bên đã tự đọc lại hợp đồng này, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong hợp đồng này.

Bên ủy quyền

(ký và ghi rõ họ và tên)

Bên được ủy quyền

(ký và ghi rõ họ và tên)

(Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2015/TT-BXD ngày 29 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU NOCV
CƠ QUAN QUẢN LÝ NOCV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20.....

HỢP ĐỒNG ỦY QUYỀN
QUẢN LÝ VẬN HÀNH, BẢO TRÌ VÀ QUẢN LÝ CHO THUÊ
NHÀ Ở CÔNG VỤ

(Số HĐ: /201 /HĐ-.....)

Căn cứ Bộ Luật dân sự số 33/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Luật Nhà ở số 65/2014/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật nhà ở;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 27/2015/QĐ-TTg ngày 10 tháng 7 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chuẩn nhà ở công vụ;

Căn cứ Thông tư số 09/2015/TT-BXD ngày 29 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn quản lý sử dụng nhà ở công vụ;

Căn cứ Quyết định số/QĐ-BXD ngàytháng....năm 201...của (Cơ quan đại diện chủ sở hữu nhà ở công vụ) về việc phê duyệt đơn vị quản lý vận hành nhà ở công vụ;

Căn cứ Quyết định số/QĐ-.... ngàytháng...năm 201... của (Cơ quan đại diện chủ sở hữu nhà ở công vụ) về việc phê duyệt giá cho thuê nhà ở công vụ;

Căn cứ nhu cầu và khả năng của Hai Bên.

Chúng tôi gồm:

Bên ủy quyền (sau đây gọi là Bên A): Tên cơ quan quản lý nhà ở công vụ

- Ông (bà): Chức vụ:

- Số CMND: cấp
ngày/...../....., tại

- Đại diện cho:

- Địa chỉ cơ
quan:

- Điện
thoại:; Fax:

- Số tài khoản: tại Kho
bạc:

Bên được ủy quyền (sau đây gọi là Bên B): Đơn vị quản lý vận hành nhà ở công
vụ

- Ông (bà): Chức
vụ:

- Số CMND: cấp
ngày/...../....., tại

- Đại diện
cho:

- Địa chỉ cơ
quan:.....

- Điện
thoại:; Fax:

- Số tài khoản: tại Kho
bạc:

- Mã số
thuế:

Bên A ủy quyền và Bên B đồng ý nhận ủy quyền với các nội dung sau:

Điều 1. Nội dung, thời hạn Hợp đồng ủy quyền

1. Nội dung hợp đồng: Bên A ủy quyền cho Bên B quản lý vận hành, bảo trì và
quản lý cho thuê nhà ở công vụ (*nêu vị trí, phạm vi được ủy quyền quản lý vận
hành, bảo trì và quản lý cho thuê nhà ở công vụ*).

2. Thời hạn hợp đồng (tối đa không vượt quá 5 năm): Từ ngày .../.../20....đến
ngày/..../20...

3. Giá hạn hợp đồng

Khi hết hạn hợp đồng bên A tiếp tục ủy quyền cho bên B theo nội dung hợp đồng này với các điều kiện sau:

- Hai bên tiếp tục có nhu cầu ký tiếp hợp đồng.
- Bên B thực hiện tốt nội dung, nghĩa vụ, trách nhiệm trong hợp đồng này.

Điều 2. Quyền hạn và trách nhiệm của Bên A

1. Quyền của Bên A:

- a) Theo dõi, kiểm tra và yêu cầu bên B thực hiện các nội dung của Hợp đồng ủy quyền này; yêu cầu bên B định kỳ 6 tháng một lần báo cáo về doanh thu, chi phí quản lý vận hành, bảo trì và quản lý cho thuê nhà ở công vụ;
- b) Xem xét, phê duyệt dự toán và quyết toán chi phí quản lý vận hành, bảo trì và quản lý cho thuê nhà ở công vụ do bên B lập; chấp thuận cấp bổ sung kinh phí cho bên B trong trường hợp tiền thu từ các công việc kể trên không đủ; trường hợp thu - chi còn thừa kinh phí thì bên A cho phép bên B sử dụng kinh phí này cho quản lý vận hành, bảo trì nhà ở công vụ những năm sau theo quy định pháp luật về nhà ở;
- c) Bên A được hưởng chi phí quản lý gián tiếp trong doanh thu thực tế bên B thu được từ việc cho thuê nhà ở công vụ theo giá cho thuê nhà ở công vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt;
- d) Xem xét, kiểm tra, chấp thuận nội dung hợp đồng thuê nhà ở công vụ mà bên A ủy quyền cho bên B lập.

2. Trách nhiệm của Bên A:

- a) Cung cấp cho bên B quyết định bố trí người thuê nhà ở công vụ của cơ quan đại diện chủ sở hữu nhà ở công vụ và danh sách kèm theo;
- b) Theo dõi, giám sát, thực hiện nội dung hợp đồng ủy quyền; tạo điều kiện thuận lợi để bên B hoàn thành công việc được ủy quyền;
- c) Bàn giao bản vẽ hoàn công, hồ sơ liên quan đến quản lý vận hành, bảo trì và quản lý cho thuê nhà ở công vụ cho bên B;
- d) Phối hợp với bên B để giải quyết các thủ tục hợp đồng cấp điện, nước và các dịch vụ khác (nếu có) cho người thuê nhà ở công vụ và đối với phần sử dụng chung trong nhà ở công vụ đó;
- đ) Phối hợp với chính quyền địa phương để giải quyết kịp thời những vướng mắc phát sinh liên quan đến quản lý sử dụng nhà ở công vụ.

Điều 3. Quyền hạn và trách nhiệm của Bên B

1. Quyền hạn của bên B

- a) Bên B được bên A ủy quyền ký kết hợp đồng với bên thuê nhà và thu tiền thuê nhà ở công vụ hàng tháng theo giá cho thuê nhà ở công vụ làđ/m² sử dụng/tháng (*quy định tại Quyết định số/QĐ-.... ngày/.../201... của Cơ quan đại diện chủ sở hữu nhà ở công vụ về việc phê duyệt giá cho thuê nhà ở công vụ*) để chi cho quản lý vận hành, bảo trì và quản lý cho thuê nhà ở công vụ;
- b) Yêu cầu Bên thuê nhà trả đủ tiền thuê nhà ở công vụ và đúng thời hạn đã cam kết. Thông báo cho bên A, cơ quan quản lý người thuê nhà ở công vụ và yêu cầu cơ quan quản lý người thuê nhà có trách nhiệm khấu trừ tiền lương của người thuê nhà để trả tiền thuê nhà trong trường hợp người thuê nhà không trả tiền thuê trong 03 tháng liên tục;
- c) Lập dự toán chi phí quản lý vận hành, bảo trì và quản lý cho thuê nhà ở công vụ hàng năm báo cáo Bên A để được thẩm định và phê duyệt;
- d) Yêu cầu bên thuê nhà sử dụng nhà ở công vụ đúng mục đích và thực hiện các quy định về quản lý sử dụng nhà ở cho thuê; phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc xử lý vi phạm về quản lý sử dụng nhà ở;
- đ) Yêu cầu Bên thuê nhà có trách nhiệm sửa chữa những hư hỏng do lỗi của Bên thuê nhà gây ra và phải bồi thường thiệt hại (nếu có);
- e) Thu hồi và yêu cầu Bên thuê nhà giao lại nhà trong trường hợp nhà ở công vụ thuộc diện bị thu hồi theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền và trường hợp một trong hai Bên đơn phương chấm dứt hợp đồng theo quy định;
- g) Đơn phương chấm dứt hợp đồng thuê nhà ở công vụ trong trường hợp nhà ở công vụ bị thu hồi theo quy định.

2. Trách nhiệm của bên B

- a) Thực hiện đầy đủ nội dung ủy quyền quy định tại Điều 1 trong hợp đồng này. Căn cứ quyết định bố trí cho thuê nhà ở công vụ của cơ quan đại diện chủ sở hữu nhà ở công vụ và danh sách kèm theo, Bên B ký hợp đồng cho thuê nhà ở công vụ và thu tiền thuê nhà theo giá cho thuê nhà ở công vụ được cơ quan nêu trên phê duyệt;
 - b) Soạn thảo Hợp đồng thuê nhà ở công vụ báo cáo Bên A xem xét, chấp thuận; soạn thảo Bản nội quy quản lý sử dụng nhà ở công vụ và hướng dẫn bên thuê nhà ở công vụ, tổ chức, cá nhân liên quan thực hiện;
 - c) Hướng dẫn Bên thuê nhà ký kết các hợp đồng dịch vụ (như cấp điện, nước, dịch vụ cung cấp gas, bưu chính viễn thông, truyền hình....);
-

d) Quản lý việc duy tu, bảo dưỡng nhà ở công vụ và trang thiết bị kèm theo đối với nhà ở công vụ chuẩn bị bố trí cho thuê;

đ) Theo dõi, kiểm tra, xử lý kịp thời những hư hỏng phát sinh, các sự cố kỹ thuật trong nhà ở công vụ;

e) Phối hợp với các cơ quan chức năng của địa phương làm thủ tục đăng ký cư trú cho người thuê nhà theo quy định, đảm bảo an ninh trật tự đối với nhà ở công vụ cho thuê.

Điều 4. Chấm dứt hợp đồng

Một trong hai Bên có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng ủy quyền này khi Bên kia vi phạm các điều khoản của Hợp đồng mà không có khả năng khắc phục hoặc trong trường hợp Bên B không được tiếp tục quản lý vận hành nhà ở công vụ.

Điều 5. Sự kiện bất khả kháng:

Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra mang tính khách quan và nằm ngoài tầm kiểm soát của các bên như động đất, bão, lụt, lốc, lở đất, hỏa hoạn, chiến tranh hoặc có nguy cơ xảy ra chiến tranh và các thảm họa khác chưa lường hết được. Việc một bên không hoàn thành nghĩa vụ theo Hợp đồng này do sự kiện bất khả kháng sẽ không phải là cơ sở để bên kia chấm dứt Hợp đồng.

Điều 6. Điều khoản chung

1. Hai bên cam kết thực hiện nghiêm túc, đầy đủ những điều khoản đã ghi trong Hợp đồng và các Phụ lục hợp đồng kèm theo, tạo điều kiện thuận lợi để Hợp đồng được hoàn thành và đảm bảo chất lượng.

2. Trường hợp có tranh chấp về Hợp đồng này thì 2 Bên có trách nhiệm cùng nhau bàn bạc, giải quyết. Trường hợp 2 Bên không giải quyết được thì có quyền khởi kiện tại Tòa án theo quy định của pháp luật.

3. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và hết hiệu lực sau khi hai bên thanh lý hợp đồng.

4. Hợp đồng này được lập thành 04 (bốn) bản bằng Tiếng Việt có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 02 (hai) bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A

*(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên,
chức vụ của người ký)*

ĐẠI DIỆN BÊN B

*(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên,
chức vụ của người ký)*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG ỦY QUYỀN BÁN NHÀ Ở

Bên ủy quyền (1):

Ông (Bà)
Sinh ngày:.....tháng.....năm.....
Chứng minh nhân dân số:.....do.....
cấp ngày.....tháng.....năm.....
Cùng vợ (chồng) là Bà (Ông):
Sinh ngày.....tháng.....năm.....
Chứng minh nhân dân số:.....do.....
cấp ngày.....tháng.....năm.....
Cả hai ông bà cùng thường trú tại số:.....đường.....
phường.....quận.....thành phố.....(2)

Ôngvà Bà.....
là chủ sở hữu nhà ở và sử dụng đất ở nêu trên theo giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở
số: ngày.....tháng.....năm.....
do cấp (4)

Bên được ủy quyền (1):

Ông (Bà)
Sinh ngày.....tháng.....năm.....
Chứng minh nhân dân số:.....do.....
cấp ngày.....tháng.....năm.....
Địa chỉ thường trú :

Bằng hợp đồng này, **Bên ủy quyền** đồng ý ủy quyền cho **Bên được ủy quyền** với những thỏa thuận sau đây :

ĐIỀU 1
PHẠM VI ỦY QUYỀN

Bên ủy quyền ủy quyền cho **Bên được ủy quyền** bán toàn bộ ngôi nhà nêu trên. Nhân danh **Bên ủy quyền**, **Bên được ủy quyền** thực hiện các việc sau đây: *luật sư Thuật – www.luatsudongnama.com*

- Tạo điều kiện cho người mua tìm hiểu các thông tin về ngôi nhà nêu trên;
- Thỏa thuận với bên mua về các điều khoản trong nội dung của hợp đồng mua bán nhà;
- Cùng bên mua thực hiện thủ tục công chứng hợp đồng mua bán nhà ở tại cơ quan công chứng;
- Cùng bên mua thực hiện đúng các thỏa thuận trong hợp đồng mua bán nhà ở đã cam kết và hỗ trợ, tạo điều kiện cho bên mua hoàn thành thủ tục đăng ký trước bạ sang tên đối với ngôi nhà nêu trên tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền. (5)

ĐIỀU 2
THỜI HẠN ỦY QUYỀN

Thời hạn ủy quyền là.....kể từ ngày.....tháng.....năm.....

ĐIỀU 3
NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN ỦY QUYỀN

1. **Bên ủy quyền** có các nghĩa vụ sau đây:
-

- Giao bản chính Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số ngàythángnăm do cấp (4) và cung cấp thông tin, tài liệu, phương tiện cần thiết để Bên được ủy quyền thực hiện công việc được ủy quyền;
- Chịu trách nhiệm về những việc đã giao cho Bên được ủy quyền thực hiện;
- Thanh toán cho Bên được ủy quyền các chi phí hợp lý khi thực hiện các việc được ủy quyền; *luật sư Thuật – www.luatsudongnama.com*
- Trả thù lao cho Bên được ủy quyền với số tiền là(nếu có);
- Chịu trách nhiệm nộp lệ phí công chứng hợp đồng ủy quyền này.

2. **Bên ủy quyền** có các quyền sau đây :
- Yêu cầu Bên được ủy quyền thông báo đầy đủ về việc thực hiện công việc thuộc phạm vi ủy quyền nêu trên;
 - Yêu cầu Bên được ủy quyền giao toàn bộ số tiền bán ngôi nhà nêu trên.

ĐIỀU 4

NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN

1. **Bên được ủy quyền** có các nghĩa vụ sau đây :
- Bảo quản, giữ gìn bản chính Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà và quyền sử dụng đất ở số ngày tháng năm do cấp (4) và các tài liệu, phương tiện đã được giao để thực hiện việc ủy quyền;
 - Thực hiện công việc theo ủy quyền và báo cho Bên ủy quyền về tiến độ và kết quả thực hiện;
 - Giao cho Bên ủy quyền toàn bộ số tiền thu được từ việc bán ngôi nhà nêu trên;

2. **Bên được ủy quyền** có các quyền sau đây:
- Yêu cầu Bên ủy quyền cung cấp thông tin, tài liệu, phương tiện cần thiết để thực hiện công việc được ủy quyền;
 - Được thanh toán các chi phí hợp lý để thực hiện các việc được ủy quyền nêu trên và được nhận thù lao như đã thỏa thuận.

ĐIỀU 5

CÁC THỎA THUẬN KHÁC

Việc sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ hợp đồng này phải lập thành văn bản trước khi đăng ký quyền sở hữu và phải được công chứng hoặc chứng thực mới có giá trị để thực hiện (6).

ĐIỀU 6

CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

- Bên ủy quyền** và **Bên được ủy quyền** chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cùng cam đoan sau đây:
1. Đã khai đúng sự thật và tự chịu trách nhiệm về tính chính xác của những thông tin về nhân thân đã ghi trong hợp đồng này.
 2. Thực hiện đúng và đầy đủ tất cả những thoả thuận với Bên thuê đã ghi trong hợp đồng này; nếu bên nào vi phạm mà gây thiệt hại, thì phải bồi thường cho bên kia hoặc cho người thứ ba (nếu có).

ĐIỀU 7

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

1. Hai bên đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình, ý nghĩa và hậu quả pháp lý của việc công chứng này, sau khi đã được nghe lời giải thích của Công chứng viên dưới đây.

2. Hai bên đã tự đọc lại hợp đồng này (7), đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong hợp đồng này.

BÊN ỦY QUYỀN
(ký và ghi rõ họ và tên)

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(ký và ghi rõ họ và tên)
luật sư Thuật – www.luatsudongnama.com

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Ngày tháng năm (.....) (8)
tại:(9)

Tôi, Công chứng viên phòng Công chứng
số tỉnh (thành phố).....

Chứng nhận :

- Hợp đồng ủy quyền bán nhà đã được giao kết giữa Bên ủy quyền là
và Bên được ủy quyền là (10); các bên đã tự nguyện
thỏa thuận giao kết hợp đồng và cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung hợp đồng;

- Tại thời điểm công chứng, các bên đã giao kết hợp đồng có năng lực hành vi dân sự phù hợp theo quy
định của pháp luật;

- Nội dung thỏa thuận của các bên trong hợp đồng này phù hợp với pháp luật, đạo đức xã hội;

- Các bên giao kết đã đọc lại hợp đồng này (7), đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong hợp đồng và đã ký
vào hợp đồng này trước sự có mặt của tôi (11)

- Hợp đồng này gồm bản chính (mỗi bản chính gồm tờ, trang), cấp cho:

+ Bên ủy quyền bản chính;

+ Bên được ủy quyền bản chính;

+ Lưu tại Phòng Công chứng một bản chính.

Số công chứng, quyền số TP/CC-SCC/HĐGD

CÔNG CHỨNG VIÊN
(ký, đóng dấu và ghi rõ họ và tên)

luật sư Thuật – www.luatsudongnama.com

CHÚ THÍCH

(1) - Trong trường hợp bên giao kết hợp đồng là cá nhân:

Ông (Bà)

Sinh ngày tháng năm

Chứng minh nhân dân số: do

cấp ngày tháng năm

Địa chỉ thường trú:

Nếu bên nào đó có từ hai người trở lên, thì lần lượt ghi thông tin của từng người như trên; nếu bên thuê là người
Việt Nam định cư ở nước ngoài, thì ghi hộ chiếu;

Nếu có đại diện, thì ghi họ tên, giấy tờ tùy thân và tư cách của người đại diện.

(2)- Trong trường hợp bên giao kết hợp đồng là tổ chức

Tên tổ chức:.....
Tên viết tắt:.....
Trụ sở tại:.....
Quyết định thành lập số ngày.....tháng.....năm.....của.....
Điện thoại:
Đại diện là Ông (Bà).....
Chức vụ:.....
Chứng minh nhân dân số:.....do.....
cấp ngày.....tháng.....năm.....
Việc đại diện được thực hiện theo.....

(2) Trong trường hợp vợ chồng có địa chỉ thường trú khác nhau, thì ghi địa chỉ thường trú từng người và của cả hai người;

(3) Trong trường hợp ngôi nhà ở nông thôn thì ghi rõ từ xóm (ấp, bản),...;

(4) Ghi các thực trạng khác của ngôi nhà (nếu có) như: quyền sử dụng bất động sản liền kề của chủ sở hữu ngôi nhà theo quy định của Bộ luật Dân sự (từ Điều 278 đến Điều 283;

(5) Trong trường hợp chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, thì ghi giấy tờ chứng minh quyền sở hữu nhà, quyền sử dụng của ngôi nhà đó;

(6) Ghi các thỏa thuận khác ngoài các thỏa thuận đã nêu;

(7) Trong trường hợp người yêu cầu công chứng đề nghị Công chứng viên đọc hợp đồng, thì ghi người yêu cầu công chứng đã nghe đọc hợp đồng;

(8) Trong dấu ngoặc đơn ghi ngày tháng năm bằng chữ; nếu thực hiện công chứng ngoài giờ làm việc hoặc theo đề nghị của người yêu cầu công chứng thì ghi giờ, phút và cũng ghi bằng chữ trong dấu ngoặc đơn;

(9) Ghi địa điểm thực hiện công chứng;

(10) Ghi chủ thể hợp đồng là cá nhân giao kết; nếu có bên nào đó gồm từ 2 người trở lên, thì lần lượt ghi họ tên, giấy tờ tùy thân của từng người;

Nếu có bên là tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ của tổ chức đó và ghi họ tên, giấy tờ tùy thân và tư cách của người đại diện;

(11) Nếu một trong các bên ký trước vào hợp đồng theo hướng dẫn tại điểm 2 Mục I của Thông tư 03/2001/TP-CC, thì ghi người đó đã ký trước vào hợp đồng và chữ ký của người đó đúng với chữ ký mẫu đã đăng ký tại cơ quan thực hiện công chứng;

Nếu việc điểm chỉ được thực hiện theo hướng dẫn tại điểm 3 Mục I của Thông tư số 03/2001/TP-CC, thì ghi đã điểm chỉ hoặc đã ký và điểm chỉ.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG UỶ QUYỀN BẤT ĐỘNG SẢN

(Bất động sản tại , Phường..... , Quận..... , Thành phố
Hà Nội)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG ỦY QUYỀN

Hôm nay, ngàytháng năm 2008, tại
Chúng tôi gồm có:

BÊN ỦY QUYỀN: (Sau đây gọi là **Bên A**)

1. Ông Sinh năm:
- Số CMND: Cấp ngày:
- Nơi cấp: Công an
- Hộ khẩu thường trú tại, khu, Phường, Quận, Thành phố Hà Nội.
2. Bà (là vợ của ông.....) Sinh năm:
- Số CMND: Cấp ngày :
- Nơi cấp: Công an
- Hộ khẩu thường trú tại, khu, Phường, Quận, Thành phố Hà Nội.

BÊN NHẬN ỦY QUYỀN: (Sau đây gọi là **Bên B**)

1. Ông Sinh năm:
- Số CMND: Cấp ngày:
- Nơi cấp: Công an
- Hộ khẩu thường trú tại, khu, Phường, Quận, Thành phố Hà Nội.
2. Bà (là vợ của ông.....) Sinh năm:
- Số CMND: Cấp ngày :
- Nơi cấp: Công an
- Hộ khẩu thường trú tại, khu, Phường, Quận, Thành phố Hà Nội.

Hai bên cùng nhau lập và ký bản Hợp đồng này nội dung cụ thể như sau:

ĐIỀU 1: CĂN CỨ ỦY QUYỀN

Căn cứ vào (Hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất)
Hợp đồng mua bán căn hộ, ngày Các thông số như sau:
.....; Diện tích sàn: m² (.....mét vuông) tại địa
chỉ..... giữa **Bên** Cùng vợ là bà có số chứng
minh thư nhân dân và hộ khẩu thường trú như trên. Và **Bên** là
..... (Tài sản trong giấy tờ trên sau đây gọi tắt là bất động sản)
Nay bên A ủy quyền cho bên B thực hiện các công việc ghi tại Điều 2 dưới đây.

ĐIỀU 2: NỘI DUNG ỦY QUYỀN

Bằng hợp đồng này Bên A ủy quyền cho Bên B được thực hiện các công việc sau.

1. Làm việc với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền và các bên liên quan, về các thủ tục pháp lý và ký các giấy tờ cần thiết có liên quan đến bất động sản nêu trên.
2. Thực hiện tiếp Hợp đồng mua bán căn hộ số, ngày Các thông số như sau:; Diện tích sàn:m² (..... mét vuông) mà Bên uỷ quyền đang thực hiện và những việc phát sinh từ bản Hợp đồng mua bán căn hộ nói trên.
3. Được nhận căn hộ nói trên khi được bàn giao;
4. Được quản lý, sử dụng sau khi tiếp nhận căn hộ;
5. Làm thủ tục xin cấp và nhận Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà và quyền sử dụng đất ở liên quan đến căn hộ nói trên;
6. Được quyền bán, chuyển nhượng, cho thuê, thế chấp bất động sản nói trên sau khi Bên uỷ quyền được cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở.

ĐIỀU 3: CAM ĐOAN

1. Trong mọi trường hợp Bên B phải có trách nhiệm thực hiện đúng những điều quy định tại Hợp đồng này và phải tuân theo các quy định của pháp luật khi thực hiện việc uỷ quyền nói trong bản Hợp đồng này.
2. Bên B đồng ý nhận thực hiện và chỉ nhân danh Bên A để thực hiện các việc được uỷ quyền nêu trên.
3. Bên A cam đoan việc uỷ quyền này không nhằm trốn tránh một nghĩa vụ tài sản nào và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc do Bên B thực hiện trong phạm vi nội dung được uỷ quyền.
4. Bên A cam đoan bất động sản nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này hoàn toàn thuộc quyền sử dụng, sở hữu duy nhất và hợp pháp của mình. Vào thời điểm hiện tại, bất động sản nói trên không tham gia bất cứ giao dịch nào khác;
5. Bên A cam đoan ngoài bản Hợp đồng uỷ quyền này Bên A chưa ký bất kỳ một văn bản uỷ quyền nào khác về nội dung uỷ quyền quy định tại Điều 2 của Hợp đồng này với bất kỳ một người nào khác.
6. Mọi sự thay đổi về hợp đồng này phải được một hoặc các bên thông báo trước cho nhau, bên thứ ba (nếu có) hoặc báo trước cho **Văn phòng CÔNG CHỨNG** (số, Hà Nội) tối thiểu một tháng. Việc thay đổi có liên quan hiệu lực của hợp đồng uỷ quyền này phải được các bên thực hiện giống và theo cách thức như ký hợp đồng này.

ĐIỀU 4: THỜI HẠN UỶ QUYỀN

Thời hạn uỷ quyền là năm (.....năm) kể từ ngày ký Hợp đồng này.

ĐIỀU 5: CHẾ ĐỘ THÙ LAO

Các bên không phải trả thù lao hay bồi thường gì cho nhau khi thực hiện công việc uỷ quyền trên.

ĐIỀU 6: CAM KẾT CHUNG

1. Hai bên cam kết thực hiện đúng những điều đã ghi trong bản hợp đồng này và những điều khoản đã được ghi trong *Mục 12, Chương XVIII, phần thứ ba Bộ luật*

Dân sự số 33/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005 của nước CHXH chủ nghĩa Việt Nam.

- 2 Hai bên thống nhất, việc vô hiệu của một hoặc một vài nội dung hay điều khoản trong hợp đồng này sẽ không làm ảnh hưởng đến hiệu lực của các phần còn lại của Hợp đồng.

Hai bên đã đọc và được nghe đọc lại hợp đồng và đồng ý, cùng ký tên dưới đây để làm bằng chứng.

BÊN ỦY QUYỀN

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG ỦY QUYỀN

Số Công chứng:

Quyển số: 03 TP/CC-SCC/HĐGD.

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG ĐẠI VIỆT - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Trụ sở: Số 335, phố Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, Hà Nội

Tel: 04. 3747 8888

Fax: 04. 3747 3966

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG ỦY QUYỀN

Hôm nay, ngày 13 tháng 05 năm 2010, tại trụ sở Văn phòng Công chứng Đại Việt - TP Hà Nội, số 335, phố Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, chúng tôi gồm có:

BÊN ỦY QUYỀN (BÊN A):

Ông **Đào Gia Thắng**, sinh năm: 1981, CMND số: 135187872 do Công an tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 13/03/2003 và vợ là bà, sinh năm:, CMND số: do Công an cấp ngày, cả hai ông bà cùng có hộ khẩu thường trú tại:

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN (BÊN B):

Bà **Trần Hà Vân**, sinh năm: 1983, CMND số: 012162417 do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 20/9/1998.

Hai bên cùng nhau lập và ký bản Hợp đồng này nội dung cụ thể như sau:

ĐIỀU 1: CĂN CỨ ỦY QUYỀN

Hiện tại ông Đào Gia Thắng đã ký hợp đồng vay vốn phục vụ sản xuất kinh doanh của công ty đối với **Công ty Cổ phần Sông Đà Hoàng Long** (Địa chỉ: Số 48-49, TT4, KĐT Mỹ Đình – Sông Đà, huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội) để cho Công ty Cổ phần Sông Đà Hoàng Long vay tiền và hưởng quyền ưu đãi mua căn hộ của Dự án khu chung cư cao cấp dịch vụ thương mại HH6 khi dự án đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật theo “**Hợp đồng Vay vốn (Phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty)**” số: 25/2010/SDL-HĐVV ký ngày 10/01/2010.

Nay Bên A uỷ quyền cho Bên B thực hiện các công việc ghi tại Điều 2 dưới đây.

ĐIỀU 2: NỘI DUNG ỦY QUYỀN

Bên A đồng ý uỷ quyền cho Bên B được toàn quyền thay mặt và nhân danh Bên A làm việc với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền và các bên liên quan, làm các thủ tục pháp lý và ký các giấy tờ cần thiết để thực hiện các việc sau:

1. Thực hiện tiếp “**Hợp đồng Vay vốn (Phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty)**” số: 25/2010/SDL-HĐVV mà Bên A đã ký với Công ty Cổ phần Sông Đà Hoàng Long nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này.

2. Sau khi thực hiện “**Hợp đồng Vay vốn (Phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty)**” số: 25/2010/SDL-HĐVV mà Bên A đã ký với Công ty Cổ phần Sông Đà Hoàng Long, nếu Công ty Cổ phần Sông Đà Hoàng Long tiếp tục ký hợp đồng mua bán để bán căn hộ mà Bên A được hưởng quyền ưu đãi mua nói trên cho Bên A thì Bên A ủy quyền cho Bên B thực hiện tiếp các công việc sau:

- a) Thay mặt Bên A ký kết hợp đồng mua bán căn hộ với Công ty Cổ phần Sông Đà Hoàng Long;
- b) Thực hiện tiếp hợp đồng mua bán nêu tại điểm a nêu trên để mua căn hộ được nêu tại **Hợp đồng Vay vốn (Phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty)** (sau đây gọi tắt là “**Bất động sản**”) thuộc dự án Dự án khu chung cư cao cấp dịch vụ thương mại HH6 mà Bên ủy quyền đang thực hiện và những việc phát sinh từ bản Hợp đồng này.
- c) Được nhận Bất động sản nói trên khi được bàn giao;
- d) Được quản lý, sử dụng sau khi tiếp nhận Bất động sản;
- e) Ký hợp đồng điện, nước, điện thoại và hợp đồng khác phát sinh trong quá trình sử dụng Bất động sản;
- f) Làm thủ tục, ký giấy tờ xin cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu/quyền sử dụng liên quan đến Bất động sản nói trên và nhận giấy chứng nhận này khi được cấp;
- g) Được quyền bán, chuyển nhượng, tặng cho, cho thuê, thế chấp Bất động sản nói trên khi đủ điều kiện theo quy định của pháp luật;
- h) Bên được ủy quyền được phép ủy quyền lại cho bên thứ ba.

ĐIỀU 3: NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN A

1. Bên A có các nghĩa vụ sau đây:

- Cung cấp thông tin, tài liệu và phương tiện cần thiết để Bên B thực hiện công việc;
- Chịu trách nhiệm về cam kết do Bên B thực hiện trong phạm vi ủy quyền;
- Chịu trách nhiệm nộp lệ phí công chứng Hợp đồng ủy quyền này.

2. Bên A có các quyền sau đây:

- Yêu cầu Bên B thông báo đầy đủ về việc thực hiện công việc thuộc phạm vi ủy quyền nêu trên;
- Được bồi thường thiệt hại, nếu Bên B vi phạm các nghĩa vụ đã thoả thuận.

ĐIỀU 4: NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN B

1. Bên B có các nghĩa vụ sau đây:

- Thực hiện công việc theo ủy quyền và báo cho Bên A về việc thực hiện công việc đó;
-

- Báo cho người thứ ba trong quan hệ thực hiện uỷ quyền về thời hạn, phạm vi uỷ quyền và việc sửa đổi, bổ sung phạm vi uỷ quyền;
- Bảo quản, giữ gìn tài liệu, phương tiện đã được giao để thực hiện việc uỷ quyền;

2. Bên B có các quyền sau:

- Yêu cầu Bên A cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết để thực hiện công việc được uỷ quyền;

ĐIỀU 5: CAM ĐOAN

- Trong mọi trường hợp Bên được uỷ quyền phải có trách nhiệm thực hiện đúng những điều quy định tại Hợp đồng này và tuân theo các quy định của pháp luật khi thực hiện việc uỷ quyền nói trong bản Hợp đồng này;
- Bên được uỷ quyền đồng ý nhận thực hiện và chỉ nhân danh Bên uỷ quyền để thực hiện các việc được uỷ quyền nói trên;
- Bên uỷ quyền cam đoan việc uỷ quyền nói trên không nhằm trốn tránh một nghĩa vụ tài sản nào và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc do Bên được uỷ quyền thực hiện trong phạm vi nội dung được uỷ quyền;
- Bên uỷ quyền cam đoan ngoài bản Hợp đồng uỷ quyền này Bên uỷ quyền chưa ký bất kỳ một văn bản uỷ quyền nào khác với bất kỳ một người nào khác.

ĐIỀU 6: THỜI HẠN UỶ QUYỀN

Thời hạn uỷ quyền là (.....) **năm** kể từ ngày ký Hợp đồng này hoặc chấm dứt trước thời hạn theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 7: CHẾ ĐỘ THÙ LAO

Bên uỷ quyền không phải trả thù lao cho bên nhận uỷ quyền khi thực hiện Hợp đồng này.

ĐIỀU 8: CAM KẾT CHUNG

Hai bên cam kết thực hiện đúng những điều đã ghi trong bản hợp đồng này và những điều khoản đã được ghi trong *mục 12, chương XVIII, phần thứ ba Bộ luật dân sự số 33/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005 của nước CHXH chủ nghĩa Việt Nam*.

Hai bên đã tự đọc lại nguyên văn bản Hợp đồng này, hiểu rõ nội dung và ký tên dưới đây để làm bằng chứng.

Hợp đồng uỷ quyền này được lập thành 03 bản và có hiệu lực kể từ ngày ký.

BÊN UỶ QUYỀN (BÊN A)

BÊN ĐƯỢC UỶ QUYỀN (BÊN B)

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, ngày..... tháng năm 2010 (*Ngày, năm hai nghìn không trăm mười*), tại trụ sở Văn phòng Công chứng Đại Việt – TP Hà Nội: Số 335, phố Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.
Tôi, Bùi Văn Dòn - Công chứng viên Văn phòng Công chứng Đại Việt - TP Hà Nội ký tên dưới đây:

CÔNG CHỨNG:

HỢP ĐỒNG ỦY QUYỀN này được giao kết giữa:

BÊN ỦY QUYỀN (BÊN A): Ông và vợ là bà có số CMND và địa chỉ như trên

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN (BÊN B): Ông/Bà có số CMND và địa chỉ như trên

- Các bên đã tự nguyện thoả thuận giao kết hợp đồng và cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung hợp đồng;
- Tại thời điểm công chứng, các bên giao kết hợp đồng có năng lực hành vi dân sự phù hợp theo quy định của pháp luật;
- Nội dung thoả thuận của các bên trong hợp đồng phù hợp với pháp luật, đạo đức xã hội;
- Các bên giao kết đã đọc lại Bản hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong hợp đồng và ký tên vào hợp đồng này trước sự có mặt của tôi.

Hợp đồng này gồm 08 Điều,tờ,trang (*trong đó có 01 trang bìa và 01 trang lời chứng*), được lập thành 03 bản chính. Cấp cho: Bên uỷ quyền 01 bản; Bên được uỷ quyền 01 bản; Lưu tại Văn phòng Công chứng Đại Việt - TP Hà Nội 01 bản.

Số Công chứng:

Quyển số: 03 TP/CC-SCC/HĐGD.

CÔNG CHỨNG VIÊN
